TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **57**/2025/HS-ST
Ngày: 11-3 -2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N-TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Kim Xuyến

Bà Trần Thanh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Quân Thu Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Hà Giang Ph, sinh năm 1986 tại tỉnh C. Nơi thường trú: Ấp 5, xã H, huyện N, tỉnh C; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Thiện H và bà Lưu Thị Ch (chết); bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Hồ Trúc L; có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 22/3/2007 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh C tuyên xử 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo đã chấp hành xong bản án.

- Ngày 21/8/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh C tuyên xử 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt giữ ngày 19/9/2024, sau đó chuyển sang giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 8 giờ ngày 19/9/2024, Hà Giang Ph thuê xe ôm đi từ phòng trọ tại ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đ đến Chợ mới thị trấn T, huyện T, tỉnh Đ gặp người tên T1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua 01 gói ma túy (loại Methamphetamine) có kích thước 1,2cm x 04cm với giá 300.000 đồng về sử dụng. Sau khi Ph mua ma túy xong cất giấu trong túi quần trước bên phải đang mặc và quay về phòng trọ. Khi Ph đi đến đầu hẻm phòng trọ ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đ thì bị Công an xã P tuần tra kiểm tra phát hiện trong túi quần của Ph đang có một gói ma túy nên Công an xã P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan điều tra Công an huyện N để xử lý theo thẩm quyền.

* Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon được hàn kín, kích thước khoảng 1,2cm x 04cm bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng.

* Tại Kết luận giám định số 1873/KL-KTHS ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2031 gam, loại Methamphetamine.

* Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKS-NT ngày 17/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Hà Giang Ph về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa xét xử, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hà Giang Ph về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Hà Giang Ph từ 18 đến 20 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (được niêm phong ký hiệu số 1873/KL-KTHS ngày 26/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ).

Sau khi nghe xong bản luận tội, bị cáo Hà Giang Ph không có ý kiến gì và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về trách nhiệm hình sự: Vào lúc 8 giờ ngày 19/9/2024 tại ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đ, Hà Giang Ph đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng 0,2031 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội, từ đó có đủ căn cứ và cơ sở xác định hành vi của bị cáo Hà Giang Ph cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy cáo trạng số 70/CT-VSK.NT ngày 17/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3].Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Hà Giang Ph có nhân thân xấu.

Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do Hà Giang Ph thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì để thỏa mãn sử dụng cho cá nhân nên bị cáo vẫn thực hiện, bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo. Mặt khác bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo Ph đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm

2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định (được niêm phong số 1873/KL-KTHS ngày 26/9/2024) là tang vật vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Đối với người tên T1 đã có hành vi bán ma túy cho Ph hiện chưa rõ nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Hà Giang Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Hà Giang Ph là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 326, 327 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Hà Giang Ph phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Hà Giang Ph 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2024.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định đã được niêm phong số 1873/KL-KTHS ngày 26/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ.

Vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Đ; tình trạng vật chứng: phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 1873/KL-KTHS ngày 26/9/2024.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Hà Giang Ph phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Đ;
-VKSND tỉnh Đ;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Thi hành án;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai